

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TPCL
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HS-ST

Ngày: 11-01-2022

**NHÂN DAN
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TPCL, ĐT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phú Hữu - Nguyên là Giáo viên, Hiệu Trưởng Trường THCS Võ Trường Toản, TPCL.

2. Ông Trần Văn Hải - Cán bộ hưu trí pH Mỹ Phú, TPCL.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Khuyên - Thư ký Tòa án nhân dân TPCL, ĐT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TPCL tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hữu Phú – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân TPCL, ĐT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 108/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 349/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Phước Th**, sinh năm 1992, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp Tân Dân, xã Tân Thuận Tây, TPCL, ĐT; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn ThAN Phong và bà Võ Thị Hà; Vợ tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1995, có 02 người con, lớn sinh năm 2013 và nhỏ sinh năm 2019; Tiền sự, tiền án: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thị Ngọc N**, sinh năm 2000, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp 3, xã Phong Mỹ, huyện CLĐT; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Giới tính: Nữ; Con ông Hồ Văn Tình và bà Nguyễn Thị Hằng; Chưa có chồng, con; Tiền sự, tiền án: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

- Bị hại:

1. Huỳnh Văn Thành, sinh năm 1950 (đã chết);

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Nguyễn Thị P, sinh năm 1952 (vợ); Huỳnh Văn Q, sinh năm 1981 (con ruột); Huỳnh Văn L, sinh năm 1984 (con ruột) và Huỳnh Văn A, sinh năm 1986 (con ruột); Cùng cư trú: Tổ 14, khóm 2, PH 11, TPCL, ĐT.

2. Nguyễn Thị P, sinh năm 1952;

Cư trú: Tổ 14, khóm 2, PH 11, TPCL, ĐT.

Người đại diện theo ủy quyền của bà P, AN Q, AN A là Huỳnh Văn L, sinh năm 1984; Cư trú: Tổ 14, khóm 2, PH 11, TPCL, ĐT (Hợp đồng ủy quyền ngày 28/10/2021); (Có mặt).

3. Nguyễn Thị Tuyết AN, sinh năm 2013;

Người đại diện theo pháp luật của bị hại Tuyết AN là Nguyễn Thị H, sinh năm 1995 (mẹ ruột); Cùng cư trú: Ấp Tân Dân, xã Tân Thuận T, TPCL, ĐT; (Có mặt).

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Thị H, sinh năm 1995; (Có mặt).

Cư trú: Ấp Tân Dân, xã Tân Thuận T, TPCL, ĐT.

2. Đoàn Thị Mộng T, sinh năm 1981; (Vắng mặt).

Cư trú: Ấp 4, xã Mỹ T, TPCL, ĐT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng trưa ngày 02/01/2021, Nguyễn Phước Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66P2-197.86 từ ấp Tân Dân, xã Tân Thuận Tây, TPCL đến ấp 1, xã Mỹ Ngãi, TPCL để thăm người thân, tại đây Th có uống 03 chai bia cùng người thân trong gia đình thì nghỉ. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66P2-197.86 chở vợ phía sau xe tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1995 và 02 con của Th tên Nguyễn Thị Tuyết AN, sinh năm 2013 và Nguyễn Thị Y Bình, sinh năm 2019, xe chạy trên đường Lê Thị Phụng, hướng từ đường Trần Văn Năng đến đường Mai Văn Khải để về nhà, tốc độ khoảng 40 đến 50km/giờ. Lúc này, Nguyễn Thị Ngọc N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66F1-815.17 chở theo phía sau bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1952 và ông Huỳnh Văn Thành, sinh năm 1950 đi theo chiều ngược lại xe của Th, tốc độ khoảng 35 đến 40km/giờ. Khi Th và N điều khiển xe đi đến địa phận thuộc tổ 8, ấp 2, xã Mỹ N, TPCL, do cả Th và N không chú ý quan sát xe ngược chiều đi đến, không giảm tốc độ và không đi về bên phải theo chiều đi của mình dẫn đến phần đầu của hai xe mô tô va chạm vào nhau gây tai nạn. Vụ va chạm làm cho ông Huỳnh Văn Thành tử vong lúc 13 giờ 55 phút ngày 03/01/2021; bà Nguyễn Thị P, Nguyễn Phước Th và Nguyễn Thị Tuyết AN bị đa chấn thương được đưa đến bệnh viện cấp cứu.

Tại biên bản dựng lại hiện trường ngày 04/01/2021 xác định: Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn là đường Lê Thị Phụng thuộc tổ 8, ấp 2, xã Mỹ Ngãi, TPCL có chiều rộng 330cm, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, không có vạch kẻ đường phân chia làn đường. Lấy trụ điện 476/CL-4A/15 làm vật chụA và lấy

mép đường bên phải hướng từ đường Mai Văn Khải và đường Trần Văn Năng theo hướng xe mô tô của Nguyễn Thị Ngọc N điều khiển làm mép đường chuA. Vùng va chạm giữa hai xe có kích thước 20 x 20cm; tâm vùng va chạm vào lề là 165cm (tâm vùng va chạm Ny giữa đường); tâm vùng va chạm đến trục trước xe mô tô biển kiểm soát 66F1-815.17 là 190cm; trục trước xe mô tô biển kiểm soát 66F1-815.17 vào lề là 78cm và trục sau vào lề là 135cm. Tâm vùng va chạm đến đầu vết cày xe mô tô biển kiểm soát 66F1-815.17 là 210cm. Vết cày xe mô tô biển kiểm soát 66F1-815.17 có kích thước 05 x 03cm. Trục sau xe mô tô biển kiểm soát 66F1-815.17 đến trục sau xe mô tô biển kiểm soát 66P2-197.86 là 240cm; trục sau xe mô tô biển kiểm soát 66P2-197.86 vào lề là 325cm và trục trước vào lề là 330cm.

Căn cứ kết quả khám phương tiện ngày 04/01/2021, ghi nhận:

- Xe mô tô biển kiểm soát 66P2-197.86: Gương chiếu hậu bên trái phần mặt sau có vết ma sát mài mòn kích thước 04 x 01cm; tay cầm bên trái có vết ma sát mài mòn kích thước 1,5 x 01cm; cụm đèn pha phía trước và nhựa ốp có vết ma sát mài mòn kích thước 24 x 14cm, chóa trong đèn pha bị vỡ; nhựa ốp số trước, bửng xe bên phải-trái, đèn xin đường phải-trái bị bể vỡ phức tạp; phuộc trước phải-trái bị cong gập về sau, cong gập sang phải biến dạng; chấn bunn trước bị bể vỡ phức tạp; niềng xe bị gãy vỡ một đoạn kích thước 18cm; pát gắn bửng bên trái phía trước bị cong gập về sau, chạm vào lốc máy; cần số trước bị cong gập về sau 10cm, đầu cần số có vết ma sát mài mòn kích thước 07 x 25cm.

- Xe mô tô biển kiểm soát 66F1-815.17: Đầu tay cầm bên phải có vết ma sát mài mòn kích thước 1,5 x 1,5cm; nhựa ốp cổ trước bị bể vỡ phức tạp; cụm đèn pha trước, đèn xin đường phải-trái phía trước bị bể vỡ phức tạp, rơi khỏi xe; chấn bunn trước bị bể vỡ phức tạp; bửng xe phải-trái bị bể vỡ phức tạp; phuộc trước phải-trái bị cong lệch về sau, cong lệch sang trái làm cho bộ phận bánh trước chạm vào sườn xe; niềng xe trước, mặt ngoài bên trái có vết thủng móp vào 3,5cm, mặt ngoài bên phải có nhiều vết hằn bong tróc sơn không liên tục kích thước 07 x 02cm; nhựa ốp sườn bên trái xe bị bể vỡ phức tạp lộ ra khung sườn xe, nhựa ốp sườn bên phải bị bung hờ.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 37 ngày 04/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp đối với Huỳnh Văn Thành, kết luận: Nạn nhân chết do chấn thương sọ não nặng/Tai nạn giao thông.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 174, 175 cùng ngày 05/5/2021 và số 172 ngày 12/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận: Bà Nguyễn Thị P bị gãy lồi cầu trái xương hàm dưới, gãy đầu dưới xương quay trái, gãy đầu dưới xương đùi trái, gãy đầu trên xương chày trái đã kết hợp xương, can liền tốt với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 42%; Nguyễn Phước Th bị thương phần mềm vùng trán phải kích thước nhỏ, gãy 1/3 giữa xương đòn trái can liền tốt, gãy xương hàm dưới trái đã kết hợp xương với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 19%; Nguyễn Thị Tuyết AN bị gãy xương đùi trái can liền tốt, trục thẳng, sẹo mổ mặt ngoài 1/3 trên và dưới đùi trái kích thước trung bình, sẹo mổ mặt trong 1/3 dưới đùi trái, sẹo vết thương phần mềm gò trái với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là

28%.

Căn cứ Phiếu kết quả xét nghiệm định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Nguyễn Phước Th là 107.4 mg/100ml và Nguyễn Thị Ngọc N không phát hiện thành phần cồn (Ethanol).

Từ kết quả điều tra xác định nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông là do Nguyễn Phước Th và Nguyễn Thị Ngọc N điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát xe ngược chiều đi đến, không giảm tốc độ, không đi về bên phải theo chiều đi của mình dẫn đến va chạm gây tai nạn (đã vi phạm khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ). Ngoài ra, Nguyễn Phước Th tham gia giao thông không tuân thủ quy định về an toàn giao thông đường bộ, trong người có nồng độ cồn là 107.4 mg/100ml máu (quy định cho phép 50mg/100ml máu, vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ). Hậu quả, ông Huỳnh Văn Thành là người ngồi sau xe N điều khiển tử vong do chấn thương sọ não nặng/tai nạn giao thông, bà Nguyễn Thị P bị thương tật 42%; Nguyễn Thị Tuyết AN bị thương tật 28% và Nguyễn Phước Th là 19%.

Trách nhiệm dân sự: AN Huỳnh Văn L là người đại diện cho gia đình bị hại ông Huỳnh Văn Thành (văn bản ngày 15/01/2021) và đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị P (văn bản ngày 28/10/2021) yêu cầu Nguyễn Phước Th, Nguyễn Thị Ngọc N bồi tH chi phí mai táng của ông Thành là 40.000.000 đồng và bồi tH chi phí điều trị cho bà P là 100.000.000 đồng. Sau khi gây tai nạn Nguyễn Phước Th và Nguyễn Thị Ngọc N đã chủ động bồi tH chi phí mai táng và chi phí điều trị cho gia đình bị hại P với tổng số tiền là 140.000.000 đồng. Ngày 29/10/2021, AN Huỳnh Văn L đã làm đơn miễn trách nhiệm hình sự và không yêu cầu gì thêm về dân sự đối với Th và N. Đối với thương tật của Nguyễn Phước Th và Nguyễn Thị Tuyết AN không yêu cầu bồi tH về chi phí điều trị nên không xem xét giải quyết.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 xe mô tô biển kiểm soát 66F1-815.17, nhãn hiệu Honda Vario, màu sơn đen do Nguyễn Thị Ngọc N đứng tên chủ sở hữu; 01 xe mô tô biển kiểm soát 66P2-197.86, nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn xám do Nguyễn Phước Th đứng tên chủ sở hữu. Ngày 09/11/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho Nguyễn Thị Ngọc N và Nguyễn Phước Th; chủ sở hữu đã nhận lại tài sản và không có thắc mắc, khiếu nại gì.

Quá trình điều tra, Nguyễn Phước Th và Nguyễn Thị Ngọc N thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên, phù hợp với biên bản dựng lại hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường; biên bản, bản ảnh khám nghiệm phương tiện; kết luận giám định kỹ thuật hình sự; kết luận giám định pháp y về tử thi; kết luận giám định pháp y về thương tích; kết quả xét nghiệm định lượng nồng độ cồn trong máu; lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 110/CT-VKS-TPCL, ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân TPCL truy tố bị cáo Nguyễn Phước Th về tội

“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TPCL giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Phước Th, Nguyễn Thị Ngọc N phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước Th với mức án 03 năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc N với mức án 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm đến 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại là AN L và chị H trình bày đã thỏa thuận và nhận tiền bồi tH xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trẢN tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp pháp luật.

[2] Theo lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 02/01/2021, Nguyễn Phước Th tham gia giao thông không tuân thủ quy định về an toàn giao thông đường bộ, trong người có nồng độ cồn là 107.4 mg/100ml máu, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66P2-197.86 chở theo trên xe chị Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Tuyết AN và Nguyễn Thị Y Bình đi trên đường Lê Thị Phụng, hướng từ đường Trần Văn Năng đến đường Mai Văn Khải để về nhà. Lúc này, Nguyễn Thị Ngọc N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66F1-815.17 chở theo phía sau bà Nguyễn Thị P và ông Huỳnh Văn Thành đi theo chiều ngược lại xe của Th. Khi Th và N điều khiển xe đến địa phận thuộc tổ 8, ấp 2, xã Mỹ Ngãi, TPCL do Th và N không chú ý quan sát xe ngược chiều đi đến, không giảm tốc độ, không đi về bên phải theo chiều đi của mình dẫn đến phần đầu phía trước của hai xe mô tô va chạm vào nhau gây tai nạn. Hậu quả, ông Huỳnh Văn Thành là người ngồi sau xe N điều khiển tử vong do chấn thương sọ não nặng, bà Nguyễn Thị P bị thương tật 42%; Nguyễn Thị Tuyết AN bị thương tật 28% và Nguyễn Phước Th bị thương tật 19%.

Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý với tội danh mà cáo trạng đã truy tố; các bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận lời luận tội của Kiểm sát viên là đúng.

Các bị cáo Nguyễn Phước Th, Nguyễn Thị Ngọc N là người đủ tuổi, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi với lỗi vô ý; xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Các bị cáo Th và N điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát xe ngược chiều đi đến, không giảm tốc độ, không đi về bên phải theo chiều đi của mình dẫn đến va chạm gây tai nạn đã vi phạm khoản 2 Điều 8, khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ, bị cáo Th có hành vi điều khiển xe mô tô khi trong có người có nồng độ cồn vượt quá quy định cho phép, điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát đã vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ và đã gây tai nạn giao thông, hậu quả làm ông Huỳnh Văn Thành là người ngồi sau xe N điều khiển tử vong do chấn thương sọ não nặng do tai nạn giao thông, gây thương tật cho bà Nguyễn Thị P 42%; Nguyễn Thị Tuyết AN 28% và Nguyễn Phước Th 19%.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, lời luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa cho rằng các bị cáo Nguyễn Phước Th, Nguyễn Thị Ngọc N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như Cáo trạng đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Phước Th đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự và bị cáo Nguyễn Thị Ngọc N đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, c khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng,

phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) ...;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định...”

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ ở địa phương nơi xảy ra tai nạn giao thông đường bộ. Do đó, cần áp dụng cho các bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Phước Th và Nguyễn Thị Ngọc N thành khẩn khai báo, tự nguyện, tích cực bồi tH thiệt hại, được gia đình bị hại làm đơn miễn trách nhiệm hình sự; Bị cáo Th có chú ruột tên Nguyễn Văn Sang là liệt sĩ và bị cáo N có ông Ngoại tên Nguyễn Văn Chon là người có công với cách mạng đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự, không cần thiết bắt phải chấp hành hình phạt tù mà chỉ áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với các bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo. Đồng thời tạo điều kiện cho các bị cáo tự cải tạo, chữa bệnh, lao động, trở thành công dân tốt, người có ích cho xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận bồi tH xong, đại diện hợp pháp của các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng. Đã xử lý xong nên không xem xét.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 xe mô tô biển kiểm soát 66F1-815.17, nhãn hiệu Honda Vario, màu sơn đen do Nguyễn Thị Ngọc N đứng tên chủ sở hữu; 01 xe mô tô biển kiểm soát 66P2-197.86, nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn xám do Nguyễn Phước Th đứng tên chủ sở hữu. Ngày 09/11/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho Nguyễn Thị Ngọc N và Nguyễn Phước Th; chủ sở hữu đã nhận lại tài sản và không có thắc mắc, khiếu nại gì nên không xem xét.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban tH vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Phước Th, Nguyễn Thị Ngọc N phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước Th 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11-01-2022).

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc N 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11-01-2022).

Giao người bị kết án Nguyễn Phước Th cho Ủy ban nhân dân xã Tân Thuận Tây, TPCL, ĐT giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Tân Thuận Tây, TPCL, ĐT trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Giao người bị kết án Nguyễn Thị Ngọc N cho Ủy ban nhân dân xã Phong Mỹ, huyện CLĐT giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Phong Mỹ, huyện CLĐT trong việc giám sát, giáo dục bị cáo

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp đang trong thời gian thử thách mà các bị cáo Nguyễn Phước Th, Nguyễn Thị Ngọc N phạm tội mới, thì Tòa án buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban tH vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Nguyễn Phước Th, Nguyễn Thị Ngọc N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TPCL;
- VKDND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an TPCL;
- CQTHAHS Công an TPCL;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phú Thọ